

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2025/QĐST-VDS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người đã chết
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Hoài Nam Phương.
- ***Thư ký phiên họp:*** Bà Đặng Nhật Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Yến Nhi – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 988/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2024 việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 7/2025/QĐST-VDS ngày 31 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Huỳnh Thị Hoa H, sinh năm 1961.

Địa chỉ: 1 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là 1 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Đức L – Đại diện Giấy ủy quyền ngày 17/12/2024.

Địa chỉ: 7 đường D, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh
(Ông L có đơn xin vắng mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Huỳnh Thị Cẩm L1, sinh năm 1958

Địa chỉ: 1 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. (trước đây là 1 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh).

(Bà L1 có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo lời trình bày của người yêu cầu bà Huỳnh Thị Hoa H tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người là đã chết đề ngày 18/12/2024 và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Cha bà Huỳnh Thị Hoa H là ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1927, trước đây ngụ tại số A N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là 1 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh).

Ông Huỳnh Văn D có cha tên là Huỳnh Văn M (chết năm 1960 – không có khai tử); Có mẹ tên là Nguyễn Thị C (chết năm 1968 – không có khai tử); Có vợ tên là Cao Thị T chết năm 2012; Có hai con gái tên là Huỳnh Thị Hoa H, sinh năm 1961 và Huỳnh Thị Cẩm L1, sinh năm 1958. Trước ngày 30/4/1975, ông D đã rời nơi cư trú và biệt tích, không có tin tức còn sống cho đến nay.

Từ ngày ông Huỳnh Văn D bỏ đi, mẹ bà H (tức là bà Cao Thị T) có chung sống như vợ chồng với ông Huỳnh T1 tại cùng địa chỉ trên cho đến khi ông Huỳnh T1 chết năm 1991. Khi sống cùng ông Huỳnh T1, mẹ bà H (tức là bà Cao Thị T) không có con chung với ông Huỳnh T1.

Nay bà Huỳnh Thị Hoa H yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết theo quy định của pháp luật đối với cha bà là ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1927.

Theo lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Cẩm L1:

Cha bà Huỳnh Thị Cẩm L1 là ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1927, địa chỉ cư trú cuối cùng: 1 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là 1 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh).

Ông Huỳnh Văn D có cha tên là Huỳnh Văn M (chết năm 1960 – không có khai tử); Có mẹ tên là Nguyễn Thị C (chết năm 1968 – không có khai tử); Có vợ tên là Cao Thị T chết năm 2012; Có hai con gái tên là Huỳnh Thị Hoa H, sinh năm 1961 và Huỳnh Thị Cẩm L1, sinh năm 1958. Trước ngày 30/4/1975, ông D đã rời nơi cư trú và biệt tích, không có tin tức còn sống cho đến nay.

Từ ngày ông Huỳnh Văn D bỏ đi, mẹ bà (tức là bà Cao Thị T) có chung sống như vợ chồng với ông Huỳnh T1 tại cùng địa chỉ trên cho đến khi ông Huỳnh T1 chết năm 1991. Khi sống cùng ông Huỳnh T1, mẹ bà (tức là bà Cao Thị T) không có con chung với ông Huỳnh T1.

Nay gia đình cần làm giấy tờ để phân chia di sản thừa kế, nên bà Huỳnh Thị Hoa H phải tiến hành thủ tục yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết theo quy định của pháp luật đối với cha bà là ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1927.

Tại phiên họp:

- Người yêu cầu bà Huỳnh Thị Hoa H có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Đức L có đơn xin vắng mặt.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Cẩm L1 có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến tại phiên họp về thủ tục tố tụng và phân tích nội dung vụ việc: Căn cứ các lời trình bày của đương sự, các tài liệu chứng cứ do Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh thu thập được cho thấy yêu cầu của bà Huỳnh Thị H1 H là có cơ sở, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận đơn yêu cầu của bà Huỳnh Thị Hoa H về việc tuyên bố ông Huỳnh Văn D là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Huỳnh Thị Hoa H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là Tòa án nhân dân Quận 3) tuyên bố ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1927, có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 1 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là 1 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh). Do đó, căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025 thì yêu cầu “Tuyên bố một người là đã chết” nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục giải quyết vắng mặt:

Tại Đơn xin vắng mặt đề ngày 30/7/2025, người yêu cầu bà Huỳnh Thị Hoa H có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Đức L xin vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vắng mặt người yêu cầu.

Tại Đơn xin vắng mặt đề ngày 30/7/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan bà Huỳnh Thị Cẩm L1 xin vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân Quận 3 tiến hành giải quyết vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L1.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Tại kết quả xác minh số 704/CAQ-QLHC ngày 19/02/2025 của Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh trả lời Phiếu yêu cầu xác minh số 1460/TAXM ngày 26/12/2024 của Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh) thể hiện:

“ Qua tra cứu thông tin lưu trữ tại Tàng thư hồ sơ cư trú, căn cước – Công an Q, Hộ có số hồ sơ cư trú số: 27157-000736, kết quả như sau:

1. Tại Bản khai danh sách nhân khẩu (Mẫu NK2) do bà Cao Thị T là chủ hộ, lập ngày 15/9/1976, địa chỉ: 1 N, Phường H (nay là Phường B), Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Tại phần B “Những người có tên trong tờ khai gia đình hiện vắng mặt” thể hiện:

Họ và tên: Huỳnh Văn D, sinh năm 1927

Quan hệ với chủ hộ: Chồng.

Nghề nghiệp trước khi vắng mặt: Coi khói.

Ngày tháng năm đi: 1975.

Hiện nay ở đâu: Cà Mau.

- Tại Tờ khai gia đình lập ngày 05/01/1967, hộ bà Cao Thị T, địa chỉ: 1 N, phường P (nay là Phường B), Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, thể hiện:

Họ và tên gia trưởng: Cao Thị T, sinh năm 1928.

Quan hệ với chủ hộ: Gia trưởng.

Họ và tên : Huỳnh Văn D, sinh năm 1927.

Quan hệ với chủ hộ: Chồng.

- Tại Bản khai nhân khẩu (NK1) ngày 15/9/1976 do bà Cao Thị T tự khai, thể hiện:

Họ và tên: Huỳnh Văn D, sinh năm 1927.

Quan hệ: Chồng.

Nghề nghiệp: Coi khói.

Nơi ở hiện nay: Cà Mau.

Tại thời điểm kiểm tra hồ sơ, không có tài liệu thể hiện thông tin cư trú của công dân Huỳnh Văn D, sinh năm 1927, địa chỉ 1 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công an Q sao lục, cung cấp các tài liệu liên quan sau:

- Tờ khai gia đình cấp ngày 05/01/1967: 01 bản*
- Bản khai danh sách nhân khẩu (Mẫu NK2) lập ngày 15/9/1976: 01 bản.*
- Bản khai nhân khẩu (NK1) của bà Cao Thị T lập ngày 15/9/1976: 01 bản”./.*

Tại kết quả xác minh số 4830/QLXNC-Đ1 ngày 28/3/2025 của Phòng Q1, Công an Thành phố H trả lời Phiếu yêu cầu xác minh số 1458/TAXM ngày 26/12/2024 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh) thể hiện: “*Ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1927 qua tra cứu chưa ghi nhận thông tin hộ chiếu; thông tin xuất nhập cảnh trên hệ thống dữ liệu đơn vị*”./.

Qua lời trình bày của các bà Huỳnh Thị Hoa H, Huỳnh Thị Cẩm L1 xác định: Trước ngày 30/4/1975, ông Huỳnh Văn D đã rời nơi cư trú và biệt tích, không có tin tức còn sống cho đến nay.

Xét thấy, lời trình bày của các đương sự bà Huỳnh Thị Hoa H, Huỳnh Thị Cẩm L1 là phù hợp với kết quả xác minh của Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đồng thời đã hết thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày bà Huỳnh Thị Hoa H thực hiện việc đăng thông báo tìm kiếm ông Huỳnh Văn D được đăng trên B trên các số 78 ngày 19/3/2025; số 79 ngày 20/3/2025; số 80 ngày 21/3/2025 và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam trong khung giờ từ 06 giờ 30 phút đến 07 giờ 00 phút và 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 00 phút trong các ngày 24/3/2025; ngày 25/3/2025; ngày 26/3/2025 nhưng vẫn không có tin tức gì về ông D.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự quy định: “*Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này*”

Nhận thấy, lời trình bày của các đương sự là bà Huỳnh Thị Hoa H và Huỳnh Thị Cẩm L1: Trước ngày 30/4/1975, ông Huỳnh Văn D đã rời nơi cư trú và biệt tích, không có tin tức còn sống cho đến nay. Xét hồ sơ thu thập tại Công an Q cũng thể hiện thông tin ông D đã đi từ năm 1975. Nên có cơ sở xác định ông D đã biệt tích trên 5 năm liền đến nay đã 40 năm, gia đình đã tìm kiếm và thực hiện

đăng, thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng mà đến nay không có tin tức xác thực về ông D là còn sống. Do đó, yêu cầu của bà H đề nghị Tòa án tuyên bố Huỳnh Văn D, sinh năm 1927 là đã chết có cơ sở chấp nhận.

Về xác định ngày chết:

Căn cứ theo khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 có nội dung: “*Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều này, Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết*”.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 có nội dung: “*...thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 có nội dung: “*Nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng*”.

Như đã nhận định bên trên, xét lời khai thống nhất của bà H và bà L1 và hồ sơ thu thập tại Tầng thư Công an Q thì thể hiện ông D có tin tức cuối cùng vào năm 1975 do đó thời hạn tính 05 năm là kể từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo là 01/01/1976 và căn cứ vào tính thời hạn quy định tại Điều 148 Bộ luật Dân sự và ngày chết của ông D được tính là ngày đầu tiên sau khi kết thúc thời hạn 05 (năm) là ngày 02/01/1981.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Hoa H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Bà Huỳnh Thị Hoa H, (sinh ngày 02/8/1961), bà H là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp lệ phí sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thì bà Huỳnh Thị Hoa H thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên bà H không phải nộp lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu việc dân sự được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 150; khoản 2, khoản 3 Điều 367 và các Điều 369, 370, 371, 372, 384, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2025.

- Căn cứ Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Huỳnh Thị Hoa H về việc yêu cầu Tòa án “*Tuyên bố một người là đã chết*”:

- Tuyên bố ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1927, có nơi cư trú cuối cùng tại số A N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là 1 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) là đã chết.

Ngày chết của ông Huỳnh Văn D là ngày 02 tháng 01 năm 1981.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, tài sản và các quan hệ nhân thân khác của ông Huỳnh Văn D được giải quyết như đối với một người đã chết. Quan hệ tài sản của ông Huỳnh Văn D được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông D được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Huỳnh Thị Hoa H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu bà Huỳnh Thị Hoa H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Cẩm L1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. HCM
- VKSND Khu vực 1, TP.HCM;
- THA Dân sự TP. HCM (Phòng THADS KV1);
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**Nguyễn Hoài Nam Phương**